

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 98/2021/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: KP4, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: KP5, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Minh N và bị đơn anh Lê Văn T.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh N và anh Lê Văn T thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc.

2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là:

+ Lê Nguyễn Huy B, sinh ngày 12/9/2005;

+ Lê Nguyễn Phú D, sinh ngày 26/10/2008;

- Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Minh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Huy B, anh Lê Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Phú D.

- Chị Nguyễn Thị Minh N và anh Lê Văn T không ai phải cấp dưỡng nuôi con, chị N và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí HNGĐ – ST: Chị Nguyễn Thị Minh N tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng y*) án phí Hôn nhân - Gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007074 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Minh N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
 - VKSND thành phố Hội An;
 - CCTHADS thành phố H;
 - UBND phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.
- (Số: 12, quyền số 06/2005);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ + Ấn văn.

THẨM PHÁN

Võ Như Biên